

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án
đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/02/2017; các quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan liên quan; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (gửi qua mạng);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (gửi qua mạng);
- Các PCVP và CV: TC, XD, TH;
- Lưu: VT, KNNV.



Nguyễn Văn Cao

QUY CHẾ

**Tổ chức hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng
công trình giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~263~~ **263** QĐ-UBND
ngày **10** tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. VỊ TRÍ PHÁP LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

1. Tên Ban quản lý dự án

- Tên giao dịch: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế (dưới đây viết tắt là Ban QLDA) được thành lập theo Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Trụ sở giao dịch chính: Số 10 đường Phan Bội Châu, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.

2. Vị trí pháp lý

- Ban QLDA là tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự đảm bảo chi thường xuyên theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.
- Ban QLDA có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh và các ngân hàng thương mại để giao dịch theo quy định của pháp luật.

II. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN QLDA

1. Chức năng

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thực hiện các chức năng theo Quyết định thành lập Ban QLDA và theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng, gồm:

- Làm chủ đầu tư một số dự án sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách do người quyết định đầu tư giao;
- Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án được ký kết;

- Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;
- Tổ chức quản lý các dự án do mình làm chủ đầu tư và nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án cho các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ điều kiện năng lực để thực hiện theo quy định của pháp luật;
- Bàn giao công trình hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng;
- Thực hiện chức năng tư vấn giám sát và các hoạt động tư vấn khác theo năng lực hoạt động của Ban.
- Thực hiện các chức năng khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban QLDA

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý dự án theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Điều 8 của Thông tư 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng, gồm:

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư, gồm:

- Lập kế hoạch dự án: lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;
- Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;
- Các nhiệm vụ thực hiện dự án: thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;
- Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình;
- Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban quản lý dự án theo quy định;

- Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban quản lý dự án theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

b) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án:

- Các nhiệm vụ, nội dung quản lý dự án quy định tại Điều 66 của Luật Xây dựng và của pháp luật có liên quan gồm:

+ Quản lý về phạm vi, kế hoạch công việc; khối lượng công việc; chất lượng xây dựng; tiến độ thực hiện; chi phí đầu tư xây dựng; an toàn trong thi công xây dựng; bảo vệ môi trường trong xây dựng; lựa chọn nhà thầu và hợp đồng xây dựng; quản lý rủi ro; quản lý hệ thống thông tin công trình và các nội dung cần thiết khác được thực hiện theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

+ Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện hoặc giao Ban quản lý dự án, tư vấn quản lý dự án, tổng thầu (nếu có) thực hiện một phần hoặc toàn bộ các nội dung quản lý dự án.

- Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

c) Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình.

d) Thực hiện các nhiệm vụ về hoạt động tư vấn giám sát và các hoạt động tư vấn khác theo năng lực của Ban.

III. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN CỦA BAN QLDA

1. Cơ cấu tổ chức và biên chế Ban QLDA

a) Ban Giám đốc, Kế toán trưởng:

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

- Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh là người đứng đầu Ban, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban;

- Phó Giám đốc Ban là người giúp Giám đốc Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc Ban được Giám đốc Ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban;

- Việc bổ nhiệm Giám đốc Ban và Phó Giám đốc Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Ban và Phó Giám đốc Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Kế toán trưởng Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

b) Các phòng chuyên môn:

- Phòng Kế toán tổng hợp.

- Phòng Giải phóng mặt bằng.

- Phòng Thẩm định.

- Phòng Tư vấn giám sát.

- Phòng Kế hoạch.

- Khối quản lý dự án: Ban Quản lý dự án sẽ thành lập khi có dự án theo quy định của pháp luật và nhân sự được lấy từ các phòng chuyên môn nghiệp vụ.

Giám đốc Ban quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động các viên chức của Ban theo phân cấp và trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, tuyển dụng, sử dụng viên chức, người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Các Phòng nói trên có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng giúp Giám đốc quản lý viên chức, lao động và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan. Nhiệm vụ cụ thể của các Phòng do Giám đốc Ban QLDA quy định.

Ngoài các phòng chức năng, Giám đốc Ban QLDA được quyết định thành lập các bộ phận giúp việc gồm Ban điều hành dự án, Tổ chuyên gia Đấu thầu, Tổ Giải phóng mặt bằng,... theo quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Cấp Trưởng, Phó của các phòng chức năng và các bộ phận giúp việc do Giám đốc Ban Quản lý dự án quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm.

c) Biên chế Ban QLDA:

- Ban QLDA hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ công tác, tổ chức bộ máy, quản lý viên chức, người lao động và quản lý tài chính theo Quy chế hoạt động được người có thẩm quyền thành lập Ban quản lý dự án phê duyệt theo quy định của pháp luật.

- Giám đốc Ban QLDA có trách nhiệm xây dựng, sửa đổi bổ sung Đề án vị trí việc làm để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với nhu cầu

và nhiệm vụ được giao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng lao động của Ban QLDA được căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức Ban QLDA, quỹ tiền lương và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Quyền, trách nhiệm của các thành viên Ban QLDA

a) Quyền và trách nhiệm của Giám đốc Ban QLDA:

- Giám đốc Ban QLDA chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban QLDA và là chủ tài khoản của đơn vị.

- Xây dựng, ban hành Quy chế làm việc và các quy định khác về hoạt động của Ban QLDA.

- Phân công hoặc ủy quyền nhiệm vụ của các Phó Giám đốc và thành viên Ban QLDA; tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật các chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng, nhân viên thuộc Ban QLDA.

- Tổ chức, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất (nếu có) của Ban QLDA; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác của các Phòng, bộ phận giúp việc, Ban điều hành dự án và của các thành viên Ban QLDA;

- Ký các văn bản, hợp đồng với các nhà thầu được lựa chọn; hợp đồng làm việc đối với viên chức Ban QLDA và các hợp đồng lao động khác.

b) Quyền và trách nhiệm của các Phó Giám đốc Ban QLDA:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được Giám đốc Ban QLDA phân công hoặc ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; khi Giám đốc Ban QLDA vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban QLDA.

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban QLDA, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tham gia các cuộc họp, đề xuất hoặc kiến nghị về các giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của Ban QLDA.

c) Quyền, nghĩa vụ của viên chức Ban QLDA:

- Được bảo đảm về điều kiện làm việc, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.

- Có trách nhiệm thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt pháp luật, chính sách hiện hành và quy chế làm việc của đơn vị; có quyền từ chối thực hiện công việc được giao khi xét thấy công việc đó ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của đơn vị, nhưng phải được sự chấp thuận của Trưởng phòng (ban) phụ trách.

- Có quyền đề xuất đóng góp ý kiến, biện pháp thực hiện nhiệm vụ được

giao và xây dựng đơn vị.

- Chịu trách nhiệm trước Trường phòng (ban) và Giám đốc Ban QLDA về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Có trách nhiệm bảo quản và sử dụng tiết kiệm tài chính và tài sản của đơn vị.

IV. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN QLDA

1. Nguyên tắc làm việc của Ban QLDA

a) Ban giám đốc Ban QLDA:

- Giám đốc làm việc theo chế độ Thủ trưởng, là người lãnh đạo cao nhất trong đơn vị.

- Giám đốc chịu trách nhiệm điều hành chung và trực tiếp chỉ đạo một số công tác cụ thể về hoạt động của đơn vị, Giám đốc có thể xem xét công việc thuộc các lĩnh vực đã phân công cho các Phó Giám đốc và quyết định của giám đốc là quyết định cuối cùng.

- Giám đốc phân công cho một Phó Giám đốc thay mặt giám đốc điều hành hoạt động của đơn vị khi Giám đốc vắng mặt hoặc khi được giám đốc ủy quyền.

- Các Phó Giám đốc tham mưu, giúp việc cho Giám đốc trong việc quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị.

- Đối với những quyết định vượt quá thẩm quyền của mình thì Phó Giám đốc phải báo cáo xin ý kiến quyết định của Giám đốc trước khi chỉ đạo thực hiện.

- Phó Giám đốc phụ trách phòng nào phải có trách nhiệm báo cáo và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về kết quả hoạt động của phòng đó. Nếu Phó giám đốc phụ trách lĩnh vực đi vắng mà cần phải giải quyết ngay thì Giám đốc có thể giao lại cho Phó Giám đốc có mặt ở cơ quan giải quyết và thông báo lại.

- Khi giải quyết công việc liên quan đến lĩnh vực Phó Giám đốc khác thì Phó Giám đốc phụ trách chủ động bàn bạc với Phó Giám đốc có liên quan trước khi quyết định. Trường hợp không nhất trí, Phó Giám đốc phụ trách báo cáo cho Giám đốc để ra quyết định, nhất thiết không để công việc chậm trễ, ảnh hưởng đến hoạt động của Ban.

b) Đối với các phòng chức năng:

- Trường phòng chịu trách nhiệm phân công công tác và quản lý cán bộ, chuyên viên thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Ban về cách thức thực hiện, kết quả, chất lượng công việc của cán bộ do mình phụ trách;

- Trường phòng được ủy nhiệm của lãnh đạo Ban để giao dịch, xử lý và giải quyết những công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng; Kết thúc các công việc được ủy nhiệm phải báo cáo bằng văn bản kết quả công việc đã tham gia để Lãnh đạo Ban cho ý kiến chỉ đạo.

- Phó Trường phòng là người giúp việc cho Trường phòng, chịu trách nhiệm trước Trường phòng hoặc thủ trưởng đơn vị về những nhiệm vụ được phân công.

c) Đối với các viên chức, lao động của Ban:

Các viên chức, lao động của Ban làm việc theo chế độ chuyên viên do Trưởng phòng bố trí, có trách nhiệm tham mưu đề xuất chính xác, kịp thời các giải pháp xử lý và phương án triển khai công việc mình được giao với lãnh đạo Phòng.

2. Chế độ hội họp, báo cáo

- Giám đốc trực tiếp hoặc ủy quyền các Phó Giám đốc phụ trách từng lĩnh vực tham gia các cuộc họp theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan đến các dự án do đơn vị mình quản lý.

- Triệu tập các cuộc họp với các bên liên quan, nhà thầu,... để giải quyết các vấn đề vướng mắc nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả của dự án.

- Giám đốc và các Phó Giám đốc thường xuyên hội ý để điều hành công việc. Ban Giám đốc và các cán bộ chủ chốt họp giao ban định kỳ để kiểm điểm tình hình hoạt động. Thời gian hội họp và thành phần tham dự tùy thuộc vào nội dung cuộc họp.

- Giám đốc tổ chức và chủ trì các cuộc họp, kiểm điểm tình hình hoạt động của đơn vị hàng tháng, hàng quý, 06 tháng và năm hoặc các trường hợp đột xuất với các Phó giám đốc, Trưởng, Phó phòng chức năng và Tổ trưởng các Tổ Tư vấn giám sát. Nội dung và thời gian hội nghị do Giám đốc quyết định.

- Trong xử lý điều hành công việc có nhiều ý kiến khác nhau, kết luận của Giám đốc có tính bắt buộc thi hành.

- Phó Giám đốc triệu tập, chủ trì các cuộc họp thuộc lĩnh vực chuyên môn phụ trách với các Trưởng, Phó phòng theo kế hoạch được Giám đốc đồng ý và báo cáo kết quả cuộc họp với Giám đốc.

- Phòng Kế toán tổng hợp có trách nhiệm thông báo triệu tập hội nghị, cuộc họp đúng thời gian theo yêu cầu của Giám đốc, phòng Kế hoạch tổ chức ghi biên bản hội nghị, cuộc họp và thông báo kết luận của Giám đốc đến các phòng để thực hiện.

- Các Phòng chức năng phải thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ, thường xuyên và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo theo quy định.

- Khi có công việc đột xuất, cần giải quyết kịp thời, các phòng cần chủ động thông báo cho nhau, thông báo về cơ quan bằng phương tiện nhanh nhất để Giám đốc chỉ đạo hướng giải quyết.

- Các Phó Giám đốc, Trưởng, Phó phòng và cán bộ được Giám đốc phân công thay giám đốc dự họp thì phải có trách nhiệm báo cáo lại giám đốc kết quả làm việc.

3. Chế độ kiểm tra, giám sát:

Chế độ kiểm tra, giám sát đối với các dự án được giao quản lý:

- Thực hiện thường xuyên, liên tục hoặc đột xuất khi cần thiết; việc kiểm tra, giám sát được thực hiện từ khâu chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và kết thúc dự án.

- Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Tiến độ thực hiện, chi phí đầu tư, chất lượng, khối lượng, những đề xuất, biện pháp cần thiết để thực hiện thành công dự án.

- Việc kiểm tra, giám sát phải căn cứ theo các quy định pháp luật hiện hành.

- Chế độ kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nội bộ Ban.

- Thực hiện thường xuyên theo kế hoạch, định kỳ hoặc đột xuất trong phạm vi và thẩm quyền được phân công.

- Thực hiện thống nhất, công khai, minh bạch, tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Đảm bảo cho hoạt động chỉ đạo, điều hành thông suốt, tạo những kết quả tích cực; đảm bảo kỷ cương, kỷ luật hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

- Chế độ kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động trong nội bộ Ban quản lý dự án.

- Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Việc thực hiện nội quy làm việc ở cơ quan, thực hiện nghị quyết hội nghị công chức, viên chức; chế độ quản lý tài sản, kinh phí cơ quan; quy trình thực hiện quản lý đầu tư xây dựng; các nhiệm vụ chính trị được giao; việc thực hiện quy định của pháp luật và các nội dung khác theo hướng dẫn chỉ thị của cấp trên.

- Nếu phát hiện có sai phạm sẽ xử lý kỷ luật theo quy định.

4. Chế độ phối hợp công tác:

a) Quan hệ phối kết hợp giữa các phòng, đơn vị trực thuộc Ban:

- Mọi quan hệ giữa các phòng, đơn vị trực thuộc Ban quản lý là sự phối hợp cộng đồng trách nhiệm thực hiện các chế độ lãnh đạo tập trung, phân công cá nhân chịu trách nhiệm từng việc, từng chuyên đề;

- Mỗi phòng, đơn vị đều phải thực hiện giải quyết công việc theo đúng các quy trình đã xây dựng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000;

- Khi cần thiết, lãnh đạo Ban có thể giao việc và kiểm tra trực tiếp công việc đối với từng chuyên viên và thông báo cho trưởng phòng biết để nắm bắt công việc kịp thời;

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ tuần, tháng, quý, 6 tháng và năm theo quy định;

b) Giữa ban QLDA với các tổ chức khác:

- Chịu sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh về mọi mặt hoạt động, báo cáo thường xuyên kết quả công tác về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Mọi quan hệ giữa Ban Quản lý dự án và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố là mối quan hệ phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với các sở, ban, ngành, với các đơn vị chủ đầu tư dự án để giải quyết công việc kịp thời. Chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư về tiến độ thực hiện dự án và các nội dung khác liên quan đến hợp đồng kinh tế đối với các dự án do mình làm tư vấn quản lý dự án.

- Ban Quản lý dự án chủ động liên hệ với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương đề nghị phối hợp, hỗ trợ giải quyết các công việc có liên quan để tổ chức thực hiện dự án đúng tiến độ; chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các huyện, thị xã, thành phố trong công tác thống kê, kiểm đếm và triển khai thực hiện các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để giải phóng mặt bằng các dự án được giao chủ đầu tư.

- Ban Quản lý dự án có quyền yêu cầu các cơ quan hữu quan của Nhà nước công bố công khai các văn bản, quy định có liên quan đến công việc đầu tư xây dựng công trình như quy hoạch, tài nguyên, bảo vệ di tích và các nội dung khác theo quy định để Ban Quản lý dự án được biết và cùng phối hợp thực hiện.

V. TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA BAN QLDA

1. Chế độ tài chính

- Là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công;

- Được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; được mở tài khoản giao dịch tại Ngân hàng thương mại để phản ánh các khoản thu, chi từ hoạt động quản lý dự án theo quy định pháp luật;

- Có tổ chức bộ máy kế toán theo quy định của Luật Kế toán; có trách nhiệm quản lý sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn kinh phí được cấp để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

- Hàng năm, Ban Quản lý dự án chuyên ngành xây dựng giao thông có trách nhiệm lập dự toán thu, chi và mở sổ kế toán theo dõi, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật; báo cáo tổng hợp dự toán và quyết toán hàng năm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Các nguồn tài chính của Ban QLDA

- Chi phí quản lý dự án tính trong tổng mức đầu tư dự án được duyệt: chi phí quản lý dự án được xác định bằng cách lập dự toán hoặc áp dụng định mức chi phí quản lý dự án theo quy định của Bộ Xây dựng. Trường hợp Ban quản lý dự án ký kết hợp đồng ủy thác quản lý dự án với chủ đầu tư thì tùy thuộc vào việc phân giao thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án giữa các bên hợp đồng để quyết định mức chi phí quản lý dự án được sử dụng;

- Các khoản phí, lệ phí được trích từ việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án như: tổ chức đấu thầu, tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng và

các nguồn thu hợp pháp khác. Mức phí, lệ phí được trích lại cho hoạt động của Ban quản lý dự án thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính;

- Kinh phí từ các nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ tư vấn khác.

3. Nội dung chi:

a) Chi thường xuyên gồm: Tiền lương; tiền công; phụ cấp lương; chi khen thưởng; chi phúc lợi tập thể; các khoản đóng góp theo lương (bao gồm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, KPCĐ, BHTN); dịch vụ công cộng; vật tư văn phòng phẩm; thông tin tuyên truyền liên lạc; hội nghị, hội họp, mở thầu; công tác phí; chi thuê mượn, đào tạo; đoàn ra, đoàn vào; sửa chữa tài sản; chi khác phục vụ quản lý (chi phí thẩm định, nộp ngân sách nhà nước, chi tiếp khách, chi khác,...)

b) Chi không thường xuyên gồm: Mua sắm tài sản phục vụ quản lý, sửa chữa lớn tài sản cố định.

4. Sử dụng kết quả hoạt động tài chính trong năm

a) Trích lập các quỹ gồm:

Hàng năm, sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định, phần chênh lệch thu chi được sử dụng theo trình tự sau:

- Trích 10% để lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 3 tháng tiền lương, tiền công và thu nhập tăng thêm bình quân trong năm.
- Trích 10% để lập quỹ dự phòng ổn định thu nhập.

b) Trả thu nhập tăng thêm cho người lao động:

Trả thu nhập tăng thêm cho viên chức, mức tăng thêm do lãnh đạo và ban chấp hành công đoàn thảo luận thống nhất trên cơ sở cân đối các quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ dự phòng ổn định thu nhập nhưng tối đa không quá 3 lần quỹ lương.

c) Các khoản thuê, khoán:

Tùy vào khối lượng công việc, lãnh đạo Ban quyết định thuê hợp đồng bên ngoài để đảm bảo tiến độ công việc.

d) Sử dụng các quỹ của Ban:

- **Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp:** Dùng để mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, hỗ trợ đào tạo cho công chức, viên chức.

- **Quỹ khen thưởng:**

+ Chi thưởng danh hiệu thi đua: mức chi theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

- **Quỹ phúc lợi:**

- + Chi hỗ trợ cho cán bộ vào các ngày lễ, tết
- + Chi tiền phép năm
- + Chi thăm viếng việc hiếu
- + Chi cho các hoạt động tham quan, trao đổi học tập kinh nghiệm cho cán bộ công nhân và nhân viên cơ quan.
- + Chi các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao nhằm nâng cao đời sống tinh thần.
- + Chi trợ cấp khó khăn, chi hỗ trợ khác
- + Chi khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ và một số khoản chi khác,...

- **Quỹ dự phòng ổn định thu nhập:** Trường hợp nguồn thu bị giảm sút dẫn đến nguồn thu nhập của viên chức không đảm bảo mức lương cơ bản theo ngạch bậc. Ban lãnh đạo và Ban Chấp hành Công đoàn cùng thảo luận thống nhất mức phân bổ quỹ dự phòng ổn định thu nhập vào lương trên nguyên tắc không vượt 1 lần lương theo ngạch bậc. (Mức lương tối thiểu x hệ số ngạch bậc) + phụ cấp nếu có.

5. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị

- Tài sản, vật tư, trang thiết bị được quản lý và sử dụng theo Quy chế quản lý tài sản của Ban Quản lý dự án chuyên ngành xây dựng giao thông

VI. MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN QLDA

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

- Ban QLDA chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình triển khai thực hiện các dự án được giao quản lý; đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của mình.

- Giải trình các nội dung cần thiết theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án.

2. Đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án, chủ quản lý sử dụng công trình hoặc chủ đầu tư khác thuê tư vấn

- Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với chủ đầu tư theo hợp đồng ký kết và theo quy định của pháp luật có liên quan; chịu sự kiểm tra, giám sát của chủ đầu tư trong quá trình thực hiện các dự án nhận ủy thác quản lý dự án.

- Phối hợp với chủ quản lý sử dụng công trình khi lập, phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu xây dựng và nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành vào vận hành, sử dụng (kể cả việc bảo hành công trình theo quy định).

- Bàn giao công trình hoàn thành cho chủ đầu tư hoặc chủ quản lý sử dụng công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Đối với các nhà thầu

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu, đàm phán, ký kết hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn theo quy định của pháp luật hoặc theo ủy quyền của chủ đầu tư có dự án được ủy thác quản lý dự án.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với nhà thầu theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

- Tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các đề xuất, vướng mắc của nhà thầu trong quá trình thực hiện.

4. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị dự án, cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật.

- Trình cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và tái định cư khi dự án có yêu cầu thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý hành chính, bảo đảm an ninh, an toàn cộng đồng trong quá trình thực hiện dự án, bàn giao công trình vào sử dụng.

- Báo cáo, giải trình với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về tình hình thực hiện quản lý dự án (khi được yêu cầu), sự cố công trình, an toàn trong xây dựng và đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của mình.

- Chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, HIỆU LỰC THI HÀNH

- Giám đốc Ban QLDA tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này. Sắp xếp tổ chức, bố trí nhân sự các phòng, ban, bộ phận chức năng thuộc Ban QLDA đảm bảo đúng nguyên tắc và quy định hiện hành.

- Việc sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban QLDA do Giám đốc Ban QLDA đề nghị, thống nhất với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

